



PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

BÀI 5

VI PHẠM PHÁP LUẬT

TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ

- **Về kiến thức:** sinh viên hiểu được lý luận chung về vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý
- **Về kỹ năng:** sinh viên biết vận dụng các kiến thức đã học vào việc phòng chống hành vi vi phạm pháp luật cũng như xác định được hậu quả bất lợi có thể phải gánh chịu khi vi phạm pháp luật

5.1 Vi phạm pháp luật



5.2 Trách nhiệm pháp lý

5.1. VI PHẠM PHÁP LUẬT

5.1.1

Khái niệm vi phạm pháp luật

5.1.2

Dấu hiệu cơ bản của vi phạm pháp luật

5.1.3

Cấu thành của vi phạm pháp luật

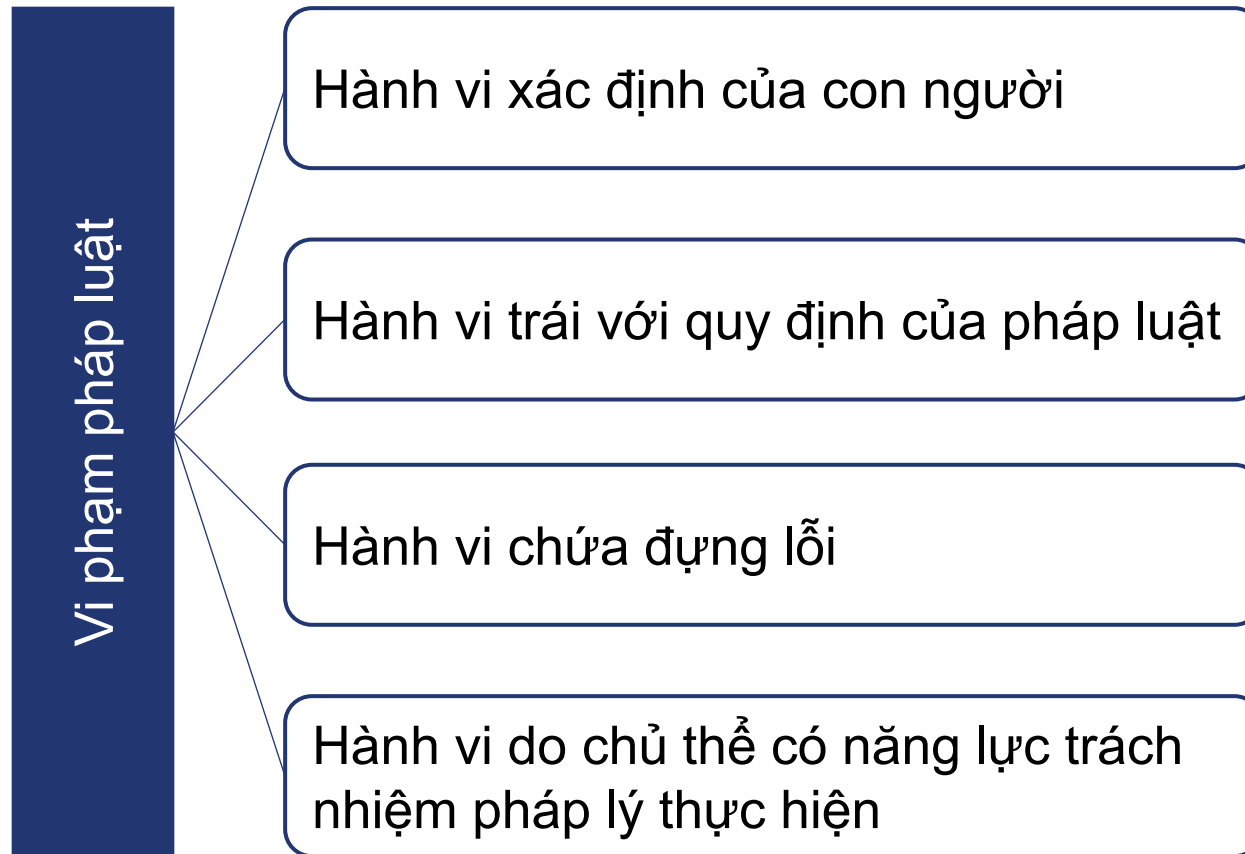
5.1.4

Phân loại vi phạm pháp luật

Khái niệm

Vi phạm pháp luật là hành vi trái pháp luật và có lỗi do chủ thể có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện, xâm hại các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ.

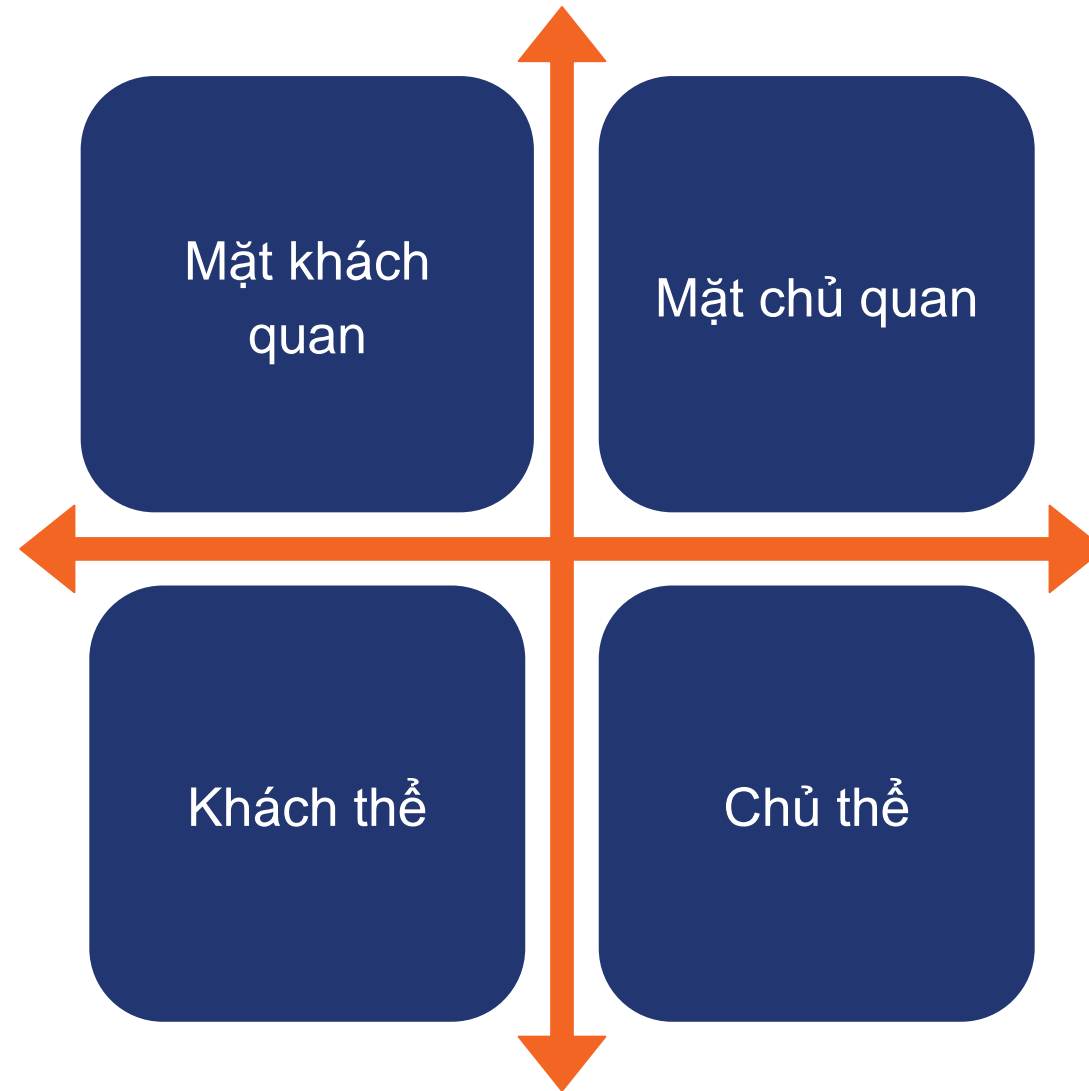
5.1.2. DẤU HIỆU CƠ BẢN CỦA VI PHẠM PHÁP LUẬT



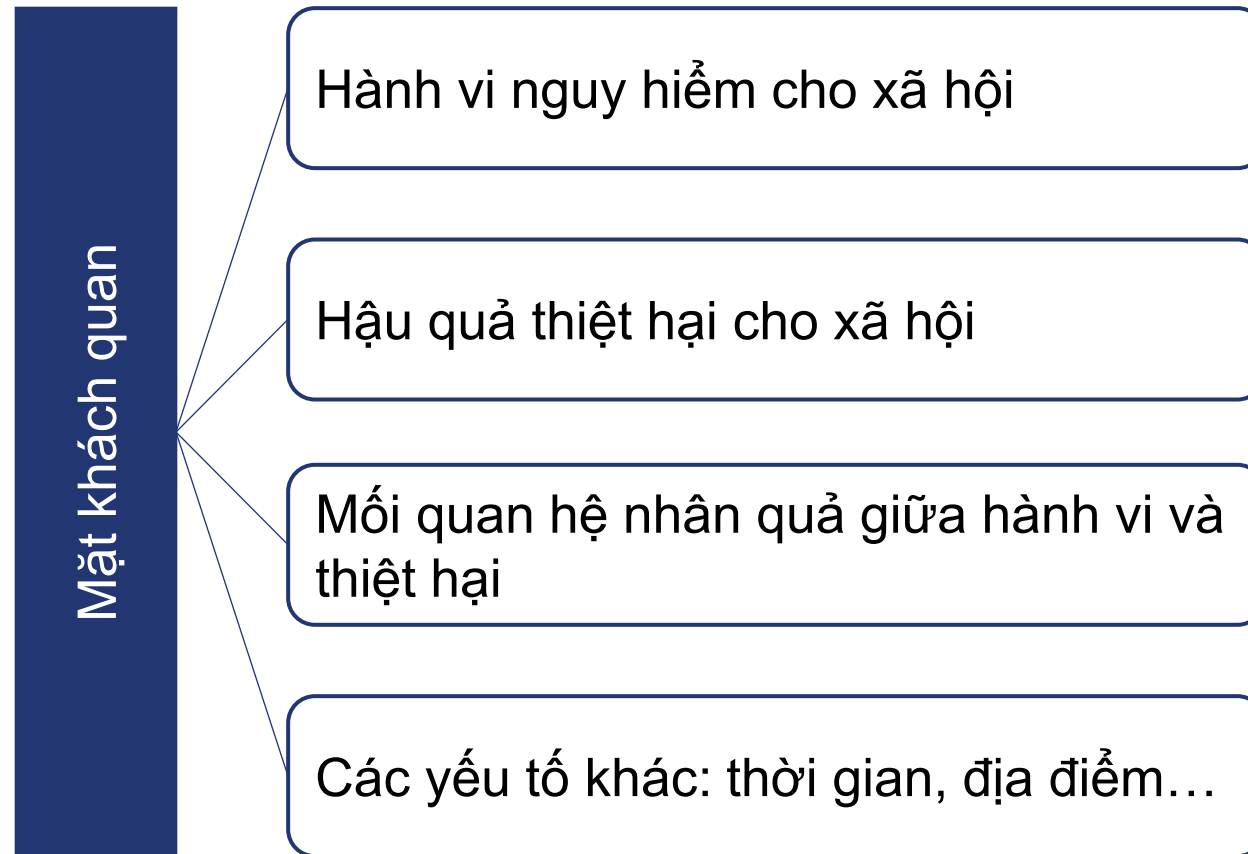
Câu 1: Dấu hiệu cơ bản của vi phạm pháp luật?

- A. Hành vi trái pháp luật.
- B. Hành vi phải do cá nhân thực hiện.
- C. Hành vi do chủ thể có năng lực pháp luật thực hiện.
- D. Hành vi chứa đựng lỗi cố ý của chủ thể.

5.1.3. CẤU THÀNH CỦA VI PHẠM PHÁP LUẬT



5.1.3. CẤU THÀNH CỦA VI PHẠM PHÁP LUẬT



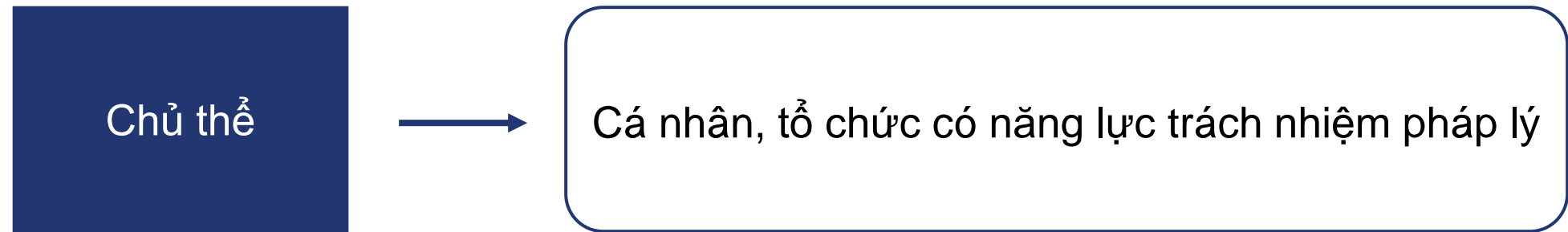
5.1.3. CẤU THÀNH CỦA VI PHẠM PHÁP LUẬT

Khách thể

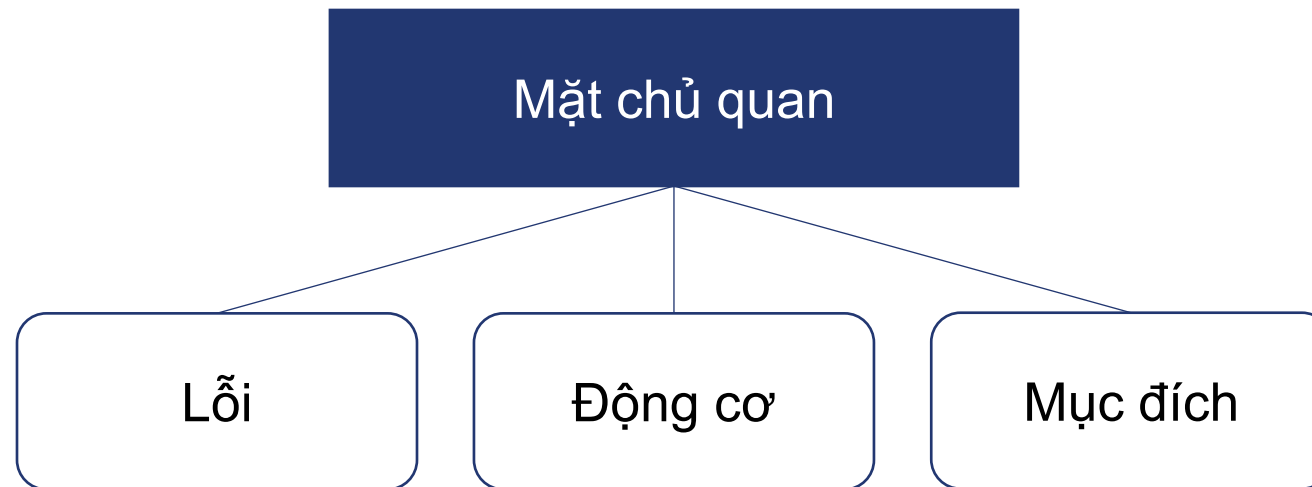


Những quan hệ xã hội được pháp luật điều chỉnh và bảo vệ nhưng bị hành vi vi phạm pháp luật xâm phạm.

5.1.3. CẤU THÀNH CỦA VI PHẠM PHÁP LUẬT

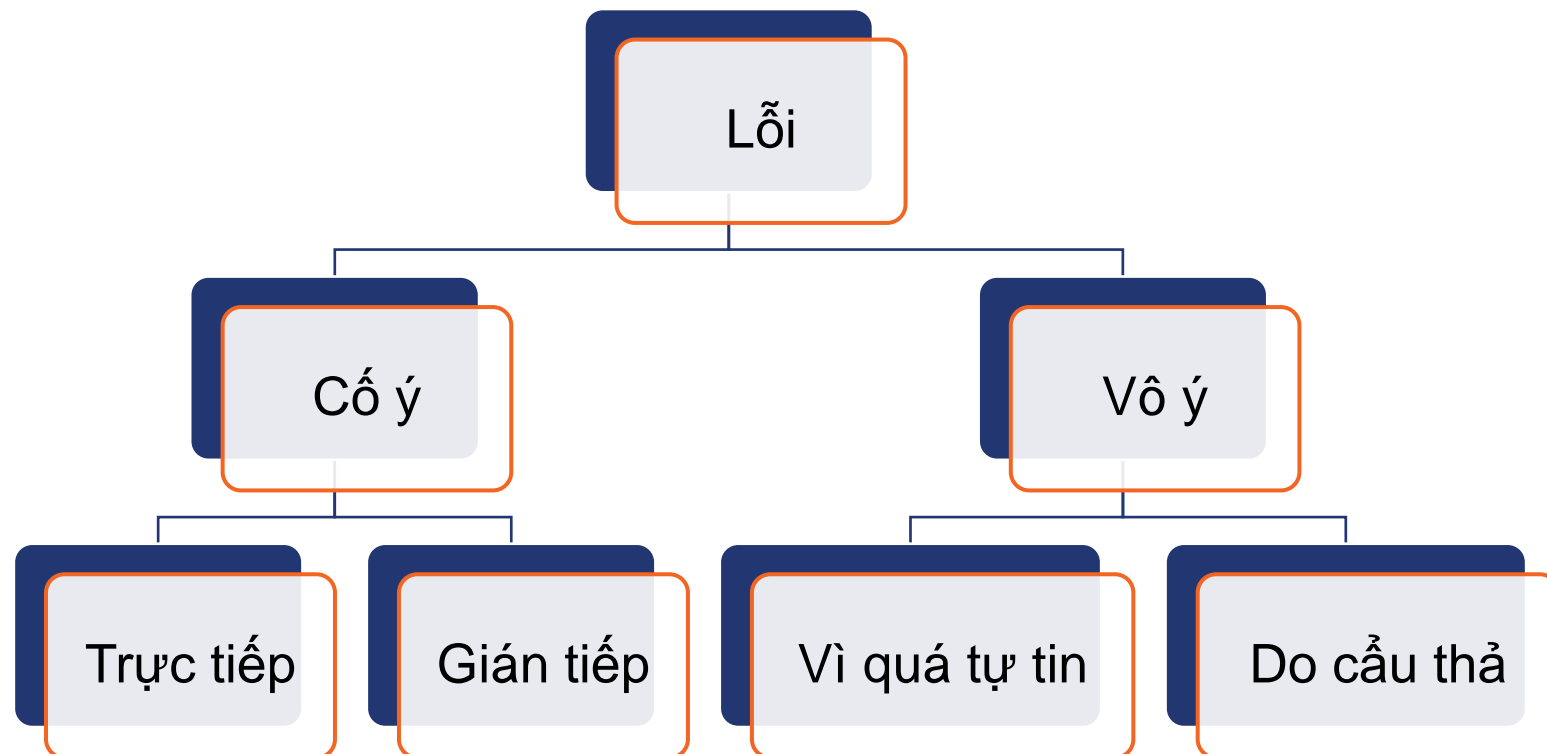


5.1.3. CẤU THÀNH CỦA VI PHẠM PHÁP LUẬT



5.1.3. CẤU THÀNH CỦA VI PHẠM PHÁP LUẬT

Lỗi: là trạng thái tâm lý phản ánh thái độ của chủ thể đối với hành vi trái pháp luật của mình, cũng như đối với hậu quả của hành vi đó.



5.1.3. CẤU THÀNH CỦA VI PHẠM PHÁP LUẬT

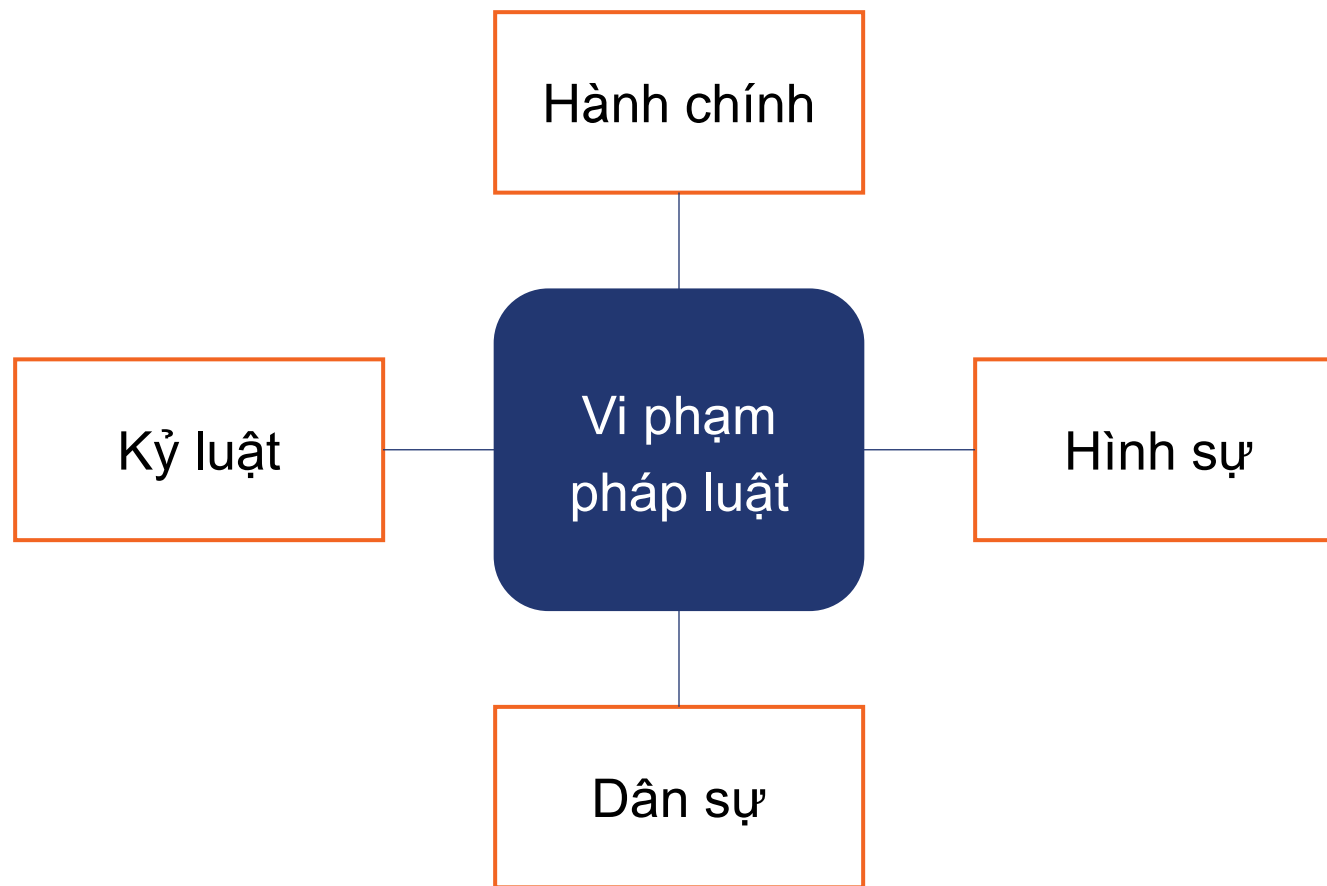
Động cơ: Lý do thúc đẩy chủ thể thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

Mục đích: Kết quả mà chủ thể muốn đạt được khi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

Câu 2: Các dấu hiệu bên ngoài của vi phạm pháp luật thuộc về yếu tố nào cấu thành vi phạm pháp luật?

- A. Mặt khách quan.
- B. Mặt chủ quan.
- C. Chủ thể.
- D. Khách thể.

5.1.4. PHÂN LOẠI VI PHẠM PHÁP LUẬT



Câu 3: Hành vi của A tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm là loại vi phạm phạm pháp luật nào?

- A. Vi phạm hình sự.
- B. Vi phạm hành chính.
- C. Vi phạm dân sự.
- D. Vi phạm kỷ luật.

5.2. TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ

5.2.1

Khái niệm và đặc điểm của trách nhiệm pháp lý

5.2.2

Các loại trách nhiệm pháp lý

5.2.1. Khái niệm, đặc điểm của trách nhiệm pháp lý

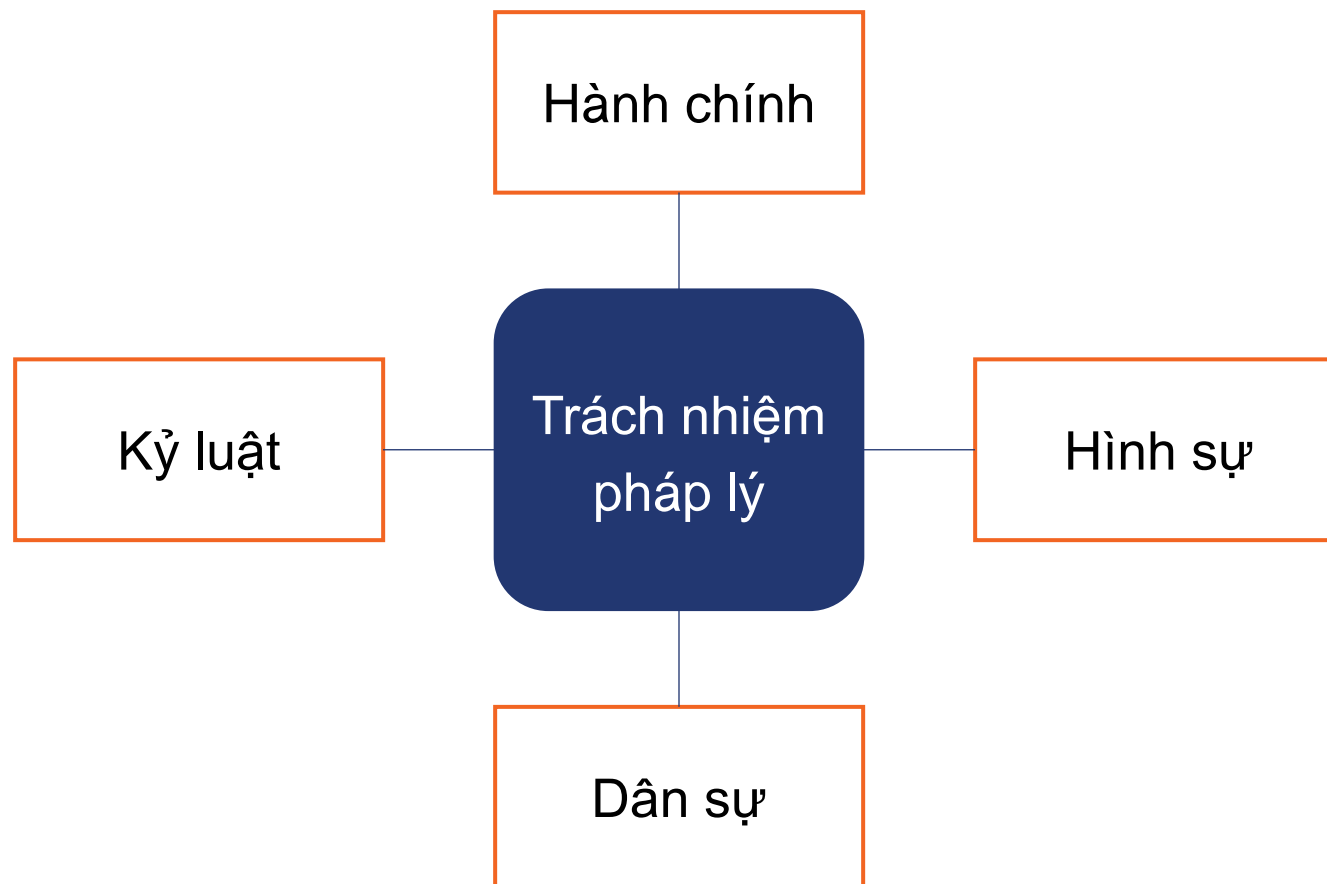
Khái niệm

Trách nhiệm pháp lý là hậu quả bất lợi mà cá nhân, tổ chức vi phạm pháp luật phải gánh chịu.

Đặc điểm của trách nhiệm pháp lý

- Trách nhiệm pháp lý là hậu quả bất lợi mà nhà nước buộc chủ thể vi phạm pháp luật phải gánh chịu.
- Nội dung của trách nhiệm pháp lý được quy định trong phần chế tài của quy phạm pháp luật.
- Việc xác định trách nhiệm pháp lý phải tuân theo trình tự, thủ tục được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật.

5.2.2. CÁC LOẠI TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ



Câu 4: Ai là chủ thể có quyền áp dụng trách nhiệm pháp lý hình sự?

- A. Tòa án.
- B. Viện kiểm sát.
- C. Công an.
- D. Ủy ban nhân dân.

Chương 5 giúp người học nhận thức được:

- Xác định được hành vi vi phạm pháp luật thông qua các dấu hiệu cơ bản và các yếu tố cấu thành.
- Xác định được loại vi phạm pháp luật.
- Xác định được loại trách nhiệm pháp lý mà chủ thể có nguy cơ phải gánh chịu.